

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Số: 3123/TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Dương, ngày 30 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

Điều chỉnh chủ trương đầu tư

Dự án: Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng - quy mô 100 giường bệnh



Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Công văn số 151/HĐND-KTNS ngày 22/6/2016 của Thường trực HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư 42 dự án đầu tư công;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 39/TTr-SKHĐT ngày 22/6/2020 và Báo cáo thẩm định số 296/BC-SKHĐT ngày 22/6/2020.

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng - quy mô 100 giường bệnh (đã được Thường trực HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Công văn số 151/HĐND-KTNS ngày 22/6/2016), với nội dung cụ thể như sau:

I. Nội dung điều chỉnh

- Tổng mức đầu tư điều chỉnh: 314,2 tỷ đồng.
- Thời gian, tiến độ thực hiện dự án điều chỉnh: Năm 2017-2022.
- Các nội dung khác liên quan đến phê duyệt chủ trương đầu tư dự án nêu trên vẫn thực hiện theo Công văn số 151/HĐND-KTNS ngày 22/6/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

II. Nguyên nhân điều chỉnh:

1. Nguyên nhân khách quan

- Thay đổi danh mục và số lượng trang thiết bị y tế do tại thời điểm trình phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư năm 2016, danh mục trang thiết bị y tế căn cứ Quyết định 437/QĐ-BYT từ năm 2002 của Bộ Y tế ban hành danh mục trang thiết bị y tế bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, huyện, phòng khám đa khoa khu vực, trạm y tế xã và túi y tế thôn bản, nhưng đến nay đã có nhiều Thông tư mới của Bộ Y tế quy định cho bệnh viện dẫn đến có sự thay đổi về danh mục và số lượng trang thiết bị y tế. Cụ thể:



+ Bổ sung một số trang thiết bị của Khoa Dược theo hướng dẫn của Thông tư 36/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc. Trong đó, Trung tâm Y tế huyện thực hiện theo Phụ lục IV của Thông tư này quy định rõ về hồ sơ, điều kiện bảo quản để đáp ứng GSP theo quy định.

+ Thay đổi, bổ sung một số trang thiết bị của Khoa dinh dưỡng tiết chế để phù hợp với quá trình vận hành sử dụng sau này của bệnh viện.

+ Bổ sung một số trang thiết bị của Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn theo hướng dẫn của Thông tư 16/2018/TT-BYT Ngày 20/07/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và hướng dẫn của Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 26/11/2016 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá Chất lượng bệnh viện Việt Nam phiên bản 2.0.

+ Bổ sung số lượng và cấu hình một số trang thiết bị của bộ phận vi sinh - an toàn sinh học theo hướng dẫn Thông tư 37/2017/TT-BYT ngày 29/07/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy định về thực hành bảo đảm an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm.

+ Tăng, giảm số lượng trang thiết bị phục vụ cho công tác chuyên môn cũng như kế hoạch thực hiện theo quy định Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện Việt Nam phiên bản 2.0 và nhu cầu sử dụng thực tế của bệnh viện sau này.

- Tăng chi phí trang thiết bị y tế và thiết bị văn phòng do giá cả thị trường thay đổi. Riêng đối với trang thiết bị y tế, nhiều model trước được phê duyệt nay không còn sản xuất trên thị trường hoặc đã lạc hậu so với thời điểm hiện tại, nếu sử dụng sẽ gây tốn kém rất nhiều về hóa chất, vật tư, nhân lực cũng như thời gian chờ đợi của người bệnh nên thay đổi sang cấu hình mới với tính năng kỹ thuật tốt hơn, hiện đại hơn, giá cả dự kiến cao hơn.

2. Nguyên nhân chủ quan

- Do lúc lập chủ trương đầu tư, dự án (thời điểm năm 2016), chủ đầu tư không lường trước được sự thay đổi lớn về giá trị trang thiết bị y tế nên đã lấy theo giá tham khảo trang thiết bị y tế của đơn vị tư vấn. Trong khi việc khảo sát giá của đơn vị tư vấn này chưa sát với thực tế cũng như không dự trù được nhu cầu phát triển sau này dẫn đến có sự sơ sót trong khâu áp giá trang thiết bị y tế.

- Tại thời điểm phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, chủ đầu tư cũng đã nhận thấy sự thay đổi lớn về giá trị trang thiết bị y tế nhưng do nhu cầu cấp bách cần có một cơ sở khám chữa bệnh để phục vụ cho huyện mới nên tập trung triển khai phần xây dựng nhằm đưa công trình hoàn thành đúng tiến độ đề ra, do đó chủ đầu tư chưa điều chỉnh chi phí thiết bị tại thời điểm đó.

II. Tài liệu kèm theo

1. Tờ trình số 39/TTr-SKHĐT ngày 22/6/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Báo cáo thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 296/BC-SKHĐT ngày 22/6/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

3. Hồ sơ Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư của dự án

4. Công văn số 151/HĐND-KTNS ngày 22/6/2016 của Thường trực HĐND tỉnh

4. Các văn bản liên quan kèm theo

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT;
- Sở KHĐT;
- LĐVP, Thg, KGVX, TH;
- Lưu: VT. *bh*

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Liêm



Số: /NQ-HĐND

Bình Dương, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về điều chỉnh chủ trương đầu tư

Dự án: Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng - quy mô 100 giường bệnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHÓA IX – KỲ HỌP THỨ....**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 6 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2020 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng - quy mô 100 giường bệnh; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng - quy mô 100 giường bệnh (đã được Thường trực HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Công văn số 151/HĐND-KTNS ngày 22/6/2016) như sau:

1. Tổng mức đầu tư điều chỉnh: 314,2 tỷ đồng.
2. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án điều chỉnh: Năm 2017-2022.

Các nội dung khác liên quan đến phê duyệt chủ trương đầu tư dự án nêu trên vẫn thực hiện theo văn bản số 151/HĐND-KTNS ngày 22/6/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Giao UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. UBND tỉnh, UBND huyện Bàu Bàng và các cơ quan liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các cơ quan có tên tại Điều 3;
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Sở Kế hoạch và Đầu tư
Tỉnh Bình Dương
23.06.2020 10:24:32
+07:00

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 39 /TTr-SKHĐT

Bình Dương, ngày 04 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

**Về việc bổ sung nội dung quyết định chủ trương đầu tư,
điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án
trình Kỳ họp thứ 15 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa IX.**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 6/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Công văn số 2653/UBND-KT ngày 5/6/2020 của UBND tỉnh Bình Dương về việc triển khai thực hiện các dự án PPP trên địa bàn;

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2350/UBND-TH ngày 20/5/2020 về việc phân công chuẩn bị nội dung trình Kỳ họp thứ 15 (thường lệ giữa năm 2020) – HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 – 2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã dự thảo các nội dung tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ 15 và đã thông qua Ủy ban nhân dân tỉnh tại phiên họp ngày 18/6/2020.

Trên cơ sở đề xuất của UBND huyện Bàu Bàng (Tờ trình số 93/TTr-UBND ngày 26/5/2020 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng Trung tâm y tế huyện Bàu Bàng – Quy mô 100 giường bệnh), Báo cáo số 179/BC-SKHĐT ngày 16/4/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án: Tạo cảnh quan, chống ùn tắc giao thông trên tuyến đường Mỹ Phước - Tân Vạn, ĐT.746, ĐT.747B, ĐT.743 theo hình thức đối tác công tư (PPP), Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung các nội dung thông qua kỳ họp thứ 15, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX như sau:

1. Quyết định chủ trương đầu tư dự án: Tạo cảnh quan, chống ùn tắc giao thông trên tuyến đường Mỹ Phước - Tân Vạn, ĐT.746, ĐT.747B, ĐT.743 theo hình thức đối tác công - tư (PPP).

Nội dung chi tiết và thành phần hồ sơ kèm theo Báo cáo số 179/BC-SKHĐT ngày 16/4/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công: Xây dựng Trung tâm y tế huyện Bàu Bàng – Quy mô 100 giường bệnh. Cụ thể như sau:

- Tổng mức đầu tư: 314,2 tỷ đồng.

- Thời gian thực hiện dự án: 2017-2022.
- Các nội dung khác thực hiện theo Văn bản số 151/HĐND-KTNS ngày 22/6/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

(Có các dự thảo Tờ trình và Nghị quyết kèm theo)

Kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến./.

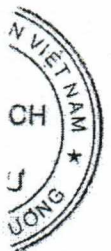
Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT, TH./.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phú Hữu Minh



Số: 296 /BC-SKHĐT

Bình Dương, ngày 22 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư
Dự án: Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng - quy mô 100 giường bệnh**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Tờ trình số 93/TTr-UBND ngày 26/5/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng trình thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng - quy mô 100 giường bệnh. Sau khi xem xét, tổng hợp ý kiến và kết quả thẩm định của các cơ quan, tổ chức có liên quan và kết quả thẩm định của các cơ quan, tổ chức có liên quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư của dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng - quy mô 100 giường bệnh như sau:

Phần thứ nhất

TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH

1. Tờ trình số 93/TTr-UBND ngày 26/5/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng.
2. Báo cáo số 139/BC-UBND ngày 26/5/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng về đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.
3. Báo cáo thẩm định nội bộ số 141/BC-UBND ngày 26/5/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng về đề xuất chủ trương đầu tư điều chỉnh dự án.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH

1. Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019.
2. Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.
3. Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2016-2020.
4. Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ và về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn đầu tư công.



5. Thông tư 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước.

6. Quyết định số 2531/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch điều chỉnh đầu tư công trung hạn 2016-2020 (lần 2).

7. Quyết định số 3840/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2019 lần 2 và điều chỉnh nội bộ kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020.

8. Quyết định số 3844/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh một số nội dung Quyết định số 2531/QĐ-UBND ngày 30/8/2019.

9. Quyết định số 3855/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch đầu tư công năm 2020.

10. Văn bản số 151/HĐND-KTNS ngày 22/6/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư của 42 dự án đầu tư công.

11. Nghị quyết 36/NQ – HĐND ngày 01/11/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, nhóm C thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

12. Quyết định số 3693/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.

13. Quyết định số 3819/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.

14. Quyết định số 1624/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng về phê duyệt dự toán thiết bị theo xây lắp công trình.

15. Thông báo số 249/TB-UBND ngày 17/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo ý kiến kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trần Thanh Liêm tại buổi họp nghe báo cáo việc gia hạn thời gian thực hiện một số dự án đầu tư công.

16. Văn bản số 1365/UBND-KT ngày 26/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.

17. Công văn số 318/SYT-NVY ngày 20/02/2020 của Sở Y tế về việc thỏa thuận đầu tư danh mục trang thiết bị y tế cho Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng.

18. Công văn số 834/SYT-KHTC ngày 20/4/2020 của Sở Y tế về việc góp ý kiến báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư điều chỉnh dự án.

19. Công văn số 1177/STC-ĐT ngày 10/4/2020 của Sở Tài chính về việc góp ý chủ trương đầu tư, thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn.

20. Công văn số 1557/SXD-QHKT ngày 29/4/2020 của Sở Xây dựng về góp ý đề xuất chủ trương đầu tư điều chỉnh dự án.

21. Biên bản họp thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương điều chỉnh dự án ngày 07/5/2020 giữa Sở Kế hoạch và Đầu tư cùng các sở, ngành liên quan.

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. Đơn vị chủ trì thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
2. Đơn vị phối hợp thẩm định: Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ.
3. Hình thức thẩm định: Lấy ý kiến bằng văn bản và tổ chức họp.

Phần thứ hai Ý KIẾN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN

I. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ (Theo hồ sơ chủ đầu tư đề xuất)

1. Thông tin dự án được duyệt (phê duyệt chủ trương đầu tư tại văn bản số 151/HĐND-KTNS ngày 22/6/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương)

- Tên dự án: Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng – quy mô 100 giường bệnh.
- Dự án nhóm: Nhóm B.
- Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương.
- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng.
- Địa điểm thực hiện dự án: Khu công nghiệp và đô thị Bàu Bàng, xã Lai Uyên, huyện Bàu Bàng.
- Quy mô đầu tư: 100 giường bệnh.
- Dự kiến tổng mức đầu tư: 241 tỷ đồng.
- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.
- Thời gian thực hiện dự án: 2016-2020.

2. Nội dung điều chỉnh

- Điều chỉnh danh mục thiết bị y tế

Tăng, giảm số lượng và danh mục trang thiết bị y tế, chi tiết theo công văn số 318/SYT-NVY ngày 20/02/2020 của Sở Y tế về việc thỏa thuận đầu tư danh mục trang thiết bị y tế cho Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng và phụ lục kèm theo trong báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư điều chỉnh.

Thay đổi model, cấu hình mới phù hợp với thực tế hiện nay (một số model cấu hình cũ đã lỗi thời không còn sản xuất và được thay thế bởi các model mới, hiện đại hơn, có độ chính xác tốt hơn)

- Điều chỉnh trang thiết bị văn phòng

Bổ sung màn hình camera quan sát tại nhà bảo vệ, tủ tại các vị trí âm tường trong phòng lưu bệnh của các khoa, ti vi truyền thông và thông báo cho bệnh viện nhằm đáp ứng nhu cầu thực tế khi đi vào hoạt động của Trung tâm và phù hợp Quyết định số 6858/QĐ-BYT và Quyết định 2151/QĐ-BYT. Bổ sung phòng màn cho các phòng có ánh nắng trực tiếp chiếu vào.

Giảm số lượng máy photocopy và laptop phù hợp với nhu cầu sử dụng thực tế của bệnh viện.

- Điều chỉnh tổng mức đầu tư: từ 241 tỷ đồng thành 314,2 tỷ đồng (làm tròn). Điều chỉnh chi phí thiết bị từ 47.605.914.206 đồng (theo quyết định phê duyệt dự án số 3693/QĐ-UBND) thành 114.114.570.954 đồng, trong đó, điều chỉnh chi phí thiết bị y tế và thiết bị văn phòng do thay đổi số lượng danh mục trang thiết bị, thay đổi một số cấu hình trang thiết bị và điều chỉnh giá thiết bị cho phù hợp giá cả thị trường trong thời điểm hiện nay, điều chỉnh chi phí thiết bị theo xây lắp theo dự toán được duyệt tại Quyết định số 1624/QĐ-UBND ngày 09/9/2019; điều chỉnh chi phí xây dựng từ 155.669.567.096 đồng (theo quyết định phê duyệt dự án số 3693/QĐ-UBND) thành 170.011.088.792 đồng theo quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công dự toán số 3819/QĐ-UBND)

- Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án từ năm 2016-2020 thành năm 2016-2022.

(Các nội dung khác không thay đổi so với văn bản số 151/HĐND-KTNS ngày 22/6/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh)

3. Nguyên nhân điều chỉnh

3.1 Nguyên nhân khách quan

- Thay đổi danh mục và số lượng trang thiết bị y tế do tại thời điểm trình phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư năm 2016, danh mục trang thiết bị y tế căn cứ Quyết định 437/QĐ-BYT từ năm 2002 của Bộ Y tế ban hành danh mục trang thiết bị y tế bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, huyện, phòng khám đa khoa khu vực, trạm y tế xã và túi y tế thôn bản, nhưng đến nay đã có nhiều Thông tư mới của Bộ Y tế quy định cho bệnh viện dẫn đến có sự thay đổi về danh mục và số lượng trang thiết bị y tế. Cụ thể:

+ Bổ sung một số trang thiết bị của Khoa Dược theo hướng dẫn của Thông tư 36/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc. Trong đó, Trung tâm Y tế huyện thực hiện theo Phụ lục IV của Thông tư này quy định rõ về hồ sơ, điều kiện bảo quản để đáp ứng GSP theo quy định.

+ Thay đổi, bổ sung một số trang thiết bị của Khoa dinh dưỡng tiết chế để phù hợp với quá trình vận hành sử dụng sau này của bệnh viện.

+ Bổ sung một số trang thiết bị của Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn theo hướng dẫn của Thông tư 16/2018/ TT-BYT Ngày 20/07/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và hướng dẫn của Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 26/11/2016 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá Chất lượng bệnh viện Việt Nam phiên bản 2.0.

+ Bổ sung số lượng và cấu hình một số trang thiết bị của bộ phận vi sinh - an toàn sinh học theo hướng dẫn Thông tư 37/2017/TT-BYT ngày 29/07/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy định về thực hành bảo đảm an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm.

+ Tăng, giảm số lượng trang thiết bị phục vụ cho công tác chuyên môn cũng như kế hoạch thực hiện theo quy định Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện Việt Nam phiên bản 2.0 và nhu cầu sử dụng thực tế của bệnh viện sau này.

- Tăng chi phí trang thiết bị y tế và thiết bị văn phòng do giá cả thị trường thay đổi. Riêng đối với trang thiết bị y tế, nhiều model trước được phê duyệt nay không còn sản xuất trên thị trường hoặc đã lạc hậu so với thời điểm hiện tại, nếu sử dụng sẽ gây tốn kém rất nhiều về hóa chất, vật tư, nhân lực cũng như thời gian chờ đợi của người bệnh nên thay đổi sang cấu hình mới với tính năng kỹ thuật tốt hơn, hiện đại hơn, giá cả dự kiến cao hơn.

3.2 Nguyên nhân chủ quan

- Do lúc lập chủ trương đầu tư, dự án (thời điểm năm 2016), chủ đầu tư không lường trước được sự thay đổi lớn về giá trị trang thiết bị y tế nên đã lấy theo giá tham khảo trang thiết bị y tế của đơn vị tư vấn. Trong khi việc khảo sát giá của đơn vị tư vấn này chưa sát với thực tế cũng như không dự trù được nhu cầu phát triển sau này dẫn đến có sự sơ sót trong khâu áp giá trang thiết bị y tế.

- Tại thời điểm phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, chủ đầu tư cũng đã nhận thấy sự thay đổi lớn về giá trị trang thiết bị y tế nhưng do nhu cầu cấp bách cần có một cơ sở khám chữa bệnh để phục vụ cho huyện mới nên tập trung triển khai phần xây dựng nhằm đưa công trình hoàn thành đúng tiến độ đề ra, do đó chủ đầu tư chưa điều chỉnh chi phí thiết bị tại thời điểm đó.

4. Nội dung dự án sau khi điều chỉnh

- Tên dự án: Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng - quy mô 100 giường bệnh.
- Dự án nhóm: Nhóm B.
- Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương.
- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng.
- Địa điểm thực hiện dự án: Khu công nghiệp và đô thị Bàu Bàng, xã Lai Uyên, huyện Bàu Bàng.
- Quy mô đầu tư: 100 giường bệnh.
- Dự kiến tổng mức đầu tư: 314.200 triệu đồng (làm tròn).
- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.

- Thời gian thực hiện dự án: 2016-2022.

II. TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CÁC ĐƠN VỊ PHỐI HỢP

1. Sở Tài chính có ý kiến góp ý chủ trương đầu tư, thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn tại văn bản số 1177/STC-ĐT ngày 10/4/2020. Trong đó Sở Tài chính lưu ý cân đối nguồn vốn và báo cáo cấp thẩm quyền bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm theo đúng quy định, đảm bảo bố trí vốn theo tiến độ của dự án trước khi trình thông qua chủ trương đầu tư điều chỉnh dự án; Rà soát và xác định lại thời gian thực hiện dự án, tránh điều chỉnh, kéo dài trong quá trình triển khai thực hiện; Rà soát quy mô đầu tư cho phù hợp với điều kiện thực tế, đúng chế độ chính sách của nhà nước đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; Bổ sung thuyết minh chi phí xây dựng tăng so với dự án được duyệt; tính toán chi phí kiểm toán, chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán theo đúng hướng dẫn của Thông tư 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính.

2. Sở Xây dựng có ý kiến tại văn bản số 1557/SXD-QHKT ngày 29/4/2020. Theo đó, Sở Xây dựng nêu rõ nội dung xây lắp đã hoàn chỉnh, không có thay đổi nên không có ý kiến về nội dung này. Các nội dung về trang thiết bị, bố trí vốn sẽ được các sở chuyên ngành có ý kiến theo thẩm quyền.

3. Sở Y tế có ý kiến tại văn bản số 834/SYT-KHTC ngày 20/4/2020 thống nhất về báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

Trên cơ sở ý kiến của các đơn vị phối hợp, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức buổi họp thẩm định dự án ngày 07/5/2020 với sự tham gia của đại diện Sở Tài chính, Sở Y tế, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ để làm rõ một số nội dung và đi đến thống nhất chủ đầu tư sẽ giải trình, cập nhật việc tăng chi phí xây dựng theo quyết định phê duyệt thiết kế - bản vẽ thi công vào báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư điều chỉnh, bổ sung một số báo giá thiết bị, làm rõ thiết bị nào bổ sung thêm do áp dụng quy định mới của Bộ Y tế, thuyết minh việc tăng chi phí thiết bị văn phòng.

III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THẨM ĐỊNH

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của các đơn vị dự họp và hồ sơ do chủ đầu tư trình thẩm định (sau khi đã chỉnh sửa hồ sơ theo ý kiến của các sở, ngành), Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

1. Về thẩm quyền điều chỉnh chủ trương đầu tư

Khoản 1 Điều 34 của Luật Đầu tư công quy định cấp quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án thì có thẩm quyền quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư chương trình, dự án đó.

Nghị quyết 36/NQ-HĐND ngày 01/11/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, nhóm C thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tại khoản 7 Điều 17 của Luật đầu tư công.

Căn cứ các quy định trên, dự án này đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại văn bản số 151/HĐND-KTNS ngày 22/6/2016. Do đó, thẩm quyền quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án là Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Tính pháp lý

Ủy ban nhân dân tỉnh đã có văn bản số 1365/UBND-KT ngày 26/3/2020 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án. Thành phần hồ sơ đã cơ bản đầy đủ, đảm bảo theo quy định của Luật Đầu tư công và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Dự án đã được bố trí vốn thực hiện trong Kế hoạch điều chỉnh đầu tư công trung hạn 2016-2020, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tiếp tục tham mưu, bảo đảm cân đối vốn hoàn thành dự án theo tiến độ.

3. Về nội dung chủ đầu tư đề nghị điều chỉnh

Nội dung điều chỉnh đã được Sở Y tế thống nhất tại văn bản 834/SYT-KHTC ngày 20/4/2020 và văn bản số 318/SYT-NVY ngày 20/02/2020; Sở Xây dựng thống nhất tại văn bản số 1557/SXD-QHKT ngày 29/4/2020, Sở Tài chính có ý kiến tại văn bản số 1177/STC-ĐT ngày 10/4/2020. Trên cơ sở đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư thống nhất nội dung điều chỉnh như đề nghị của chủ đầu tư và ý kiến của các đơn vị phối hợp thẩm định.

Tổng mức đầu tư nêu trong Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương chỉ là khái toán ban đầu và là giới hạn chi phí tối đa chủ đầu tư được phép sử dụng cho dự án; việc thanh toán và cấp phát vốn cho dự án phải được thực hiện đúng theo quy định hiện hành về thanh quyết toán.

Về nguồn vốn và khả năng cân đối vốn: Kế hoạch điều chỉnh đầu tư công trung hạn 2016-2020 bố trí cho dự án 238.998 triệu đồng (nguồn vốn ngân sách tỉnh 100 tỷ đồng, nguồn xổ số kiến thiết 138.998 triệu đồng), Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục cân đối vốn để thực hiện hoàn thành dự án theo tiến độ.

Về thời gian, tiến độ thực hiện dự án: Dự án được bố trí vốn chuẩn bị đầu tư năm 2016, bố trí vốn thực hiện dự án từ năm 2017. Theo báo cáo của chủ đầu tư, hiện nay dự án đang trong giai đoạn thi công hoàn thiện phần xây lắp và đang lắp đặt thiết bị theo xây lắp và còn một số hạng mục chưa đầu tư (trong đó có trang thiết bị y tế và thiết bị văn phòng), do vậy cần phải điều chỉnh thời gian thực hiện để tiếp tục triển khai dự án.

Việc kéo dài thời gian thực hiện dự án do Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm trước cấp thẩm quyền theo quy định. Đồng thời, việc kéo dài thời gian thực hiện là không phù hợp quy định của pháp luật về đầu tư công (thời gian bố trí vốn thực hiện dự án nhóm B không quá 04 năm đối với dự án mới theo quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và không quá 05

năm đối với dự án chuyển tiếp thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13). Tuy nhiên, dự án cần tiếp tục thực hiện mới đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất đồng bộ, đi vào hoạt động. Sở Kế hoạch và Đầu tư thông nhất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh thời gian thực hiện dự án thành năm 2017-2022 (điều chỉnh trực tiếp vào Nghị quyết phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương điều chỉnh).

IV. KẾT LUẬN

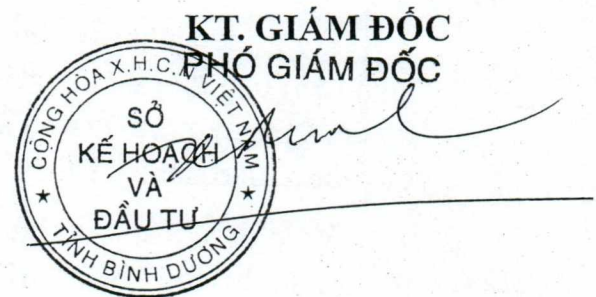
Dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng - quy mô 100 giường bệnh đủ điều kiện để trình cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư và triển khai các bước tiếp theo; trong đó lưu ý nội dung nêu ở phần III.8 của báo cáo này.

Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo kiểm điểm trách nhiệm của tập thể và cá nhân có liên quan của chủ đầu tư trong việc kéo dài thời gian thực hiện dự án; chỉ đạo chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện dự án theo đúng nội dung điều chỉnh, đảm bảo đúng thời gian, tránh điều chỉnh nhiều lần.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư về báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư điều chỉnh dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng - quy mô 100 giường bệnh, kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Sở: TC, YT, XD, KHCN (để biết)
- UBND huyện Bàu Bàng (để phối hợp);
- Ban Giám đốc (để biết);
- Phòng: TH (để biết);
- Lưu: VT, KGVX, H.



Phú Hữu Minh

Đ. Thắng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 151 /HĐND-KTNS
V/v phê duyệt chủ trương đầu tư
42 dự án đầu tư công

Bình Dương, ngày 22 tháng 6 năm 2016

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐND8 ngày 21 tháng 3 năm 2016 của HĐND tỉnh về việc ủy quyền cho Thường trực HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến, quyết định chủ trương đầu tư công thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 1585/TTr-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2016 và Tờ trình số 1763/TTr-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2016; ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách tại văn bản số 137/HĐND-KTNS ngày 13 tháng 6 năm 2016 và kết quả cuộc họp của Thường trực HĐND tỉnh vào ngày 15 tháng 6 năm 2016,

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương có ý kiến như sau:

I. Phê duyệt chủ trương đầu tư 42 dự án đầu tư công sau:

1. Dự án thuộc khối quản lý nhà nước và quốc phòng an ninh: 06 dự án

- a) Dự án xây dựng Trung tâm giáo dục quốc phòng - an ninh thuộc Trường Quân sự địa phương - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Dương;
- b) Dự án mua sắm xe bồn tiếp nước chữa cháy;
- c) Dự án mua sắm trang thiết bị phục vụ cho ứng cứu sự cố cháy nổ;
- d) Dự án mua sắm thiết bị, phương tiện chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho các Đội Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy khu vực;
- đ) Dự án xây dựng Trung tâm lưu trữ tập trung tỉnh;
- e) Dự án xây dựng Kho lưu trữ của Sở Tài nguyên và Môi trường.

(Kèm theo Phụ lục I - mục tiêu, quy mô, nhóm dự án, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, địa điểm, thời gian và tiến độ thực hiện dự án)

2. Dự án khối hạ tầng kinh tế: 02 dự án

- a) Dự án xây dựng bờ kè chống sạt lở sông Đồng Nai đoạn từ cầu Rạch Tre đến Thị ủy thị xã Tân Uyên (giai đoạn 2);
- b) Dự án Nâng cấp, mở rộng đường ĐT748 (đoạn từ giáp giao lộ ngã tư Phú Thứ đến vành đai Bắc thị trấn Mỹ Phước).

(Kèm theo Phụ lục II - mục tiêu, quy mô, nhóm dự án, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, địa điểm, thời gian và tiến độ thực hiện dự án)

3. Dự án khôi Văn hoá –Xã hội: 34 dự án. Trong đó:

a) Dự án lĩnh vực giáo dục: 21 dự án

- Dự án xây dựng Trường Trung học cơ sở tạo nguồn thành phố Thủ Dầu Một;
- Dự án xây dựng Trường Tiểu học Phú Lợi 2, thành phố Thủ Dầu Một;
- Dự án xây dựng Trường Trung học cơ sở Phú Hòa 2, thành phố Thủ Dầu Một;
- Dự án xây dựng Trường Tiểu học Tuy An, phường An Phú, thị xã Thuận An;
- Dự án mở rộng Trường trung học cơ sở Nguyễn Thái Bình, thị xã Thuận An;
- Dự án Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường tiểu học Dĩ An B, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An;
- Dự án xây dựng Trường Trường Trung học cơ sở An Điền, thị xã Bến Cát;
- Dự án xây dựng Trường Mầm non An Tây, thị xã Bến Cát;
- Dự án Cải tạo, nâng cấp, mở rộng Trường Trung học cơ sở Lê Quý Đôn, thị xã Bến Cát;
- Dự án xây dựng Trường THCS Khánh Bình, thị xã Tân Uyên;
- Dự án xây dựng Trường Tiểu học Thái Hòa B, thị xã Tân Uyên;
- Dự án xây dựng Trường Mẫu giáo Hoa Hồng, thị xã Tân Uyên;
- Dự án xây dựng Trường mầm non Hoa Phong Lan, huyện Bắc Tân Uyên;
- Dự án xây dựng Trường mầm non Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên;
- Dự án xây dựng Trường Tiểu học Bàu Bàng, huyện Bàu Bàng;
- Dự án xây dựng Trường trung học cơ sở Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng;
- Dự án xây dựng Trường tiểu học An Lập, xã An Lập, huyện Dầu Tiếng;
- Dự án xây dựng Trường Trung học cơ sở Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng;
- Dự án xây dựng Trường trung học cơ sở tạo nguồn huyện Phú Giáo;
- Dự án xây dựng Trường tiểu học Phước Vĩnh B, huyện Phú Giáo;
- Dự án xây dựng Trường Tiểu học An Thái (giai đoạn 2), xã An Thái, huyện Phú Giáo.

(Kèm theo Phụ lục III - mục tiêu, quy mô, nhóm dự án, tổng mức đầu tư cơ cấu nguồn vốn, địa điểm, thời gian và tiến độ thực hiện dự án)

b) Dự án lĩnh vực Y tế: 05 dự án

- Dự án xây dựng Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng - Quy mô 100 giường bệnh;
- Dự án đầu tư Thiết bị Khoa sản 300 giường Bệnh viện Đa khoa tỉnh;
- Dự án xây dựng Khôi kỹ thuật trung tâm và nhà quản (thuộc Khu quy hoạch chi tiết 1/500 Bệnh viện Đa khoa 1.500 giường và Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh);

- Dự án xây dựng Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh (thuộc Khu Quy hoạch chi tiết TL 1/500 Bệnh viện đa khoa 1.500 giường và Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh);

- Dự án đầu tư Trang thiết bị Trường Cao đẳng y tế Bình Dương.

(Kèm theo Phụ lục IV - mục tiêu, quy mô, nhóm dự án, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, địa điểm, thời gian và tiến độ thực hiện dự án)

c) Dự án đầu tư lĩnh vực văn hóa – thông tin: 08 dự án

- Dự án đầu tư Thiết bị sản xuất chương trình Phát thanh Truyền hình Trường quay - Nhà Bá âm;

- Dự án đầu tư Xe truyền hình lưu động 6 Camera HD;

- Dự án xây dựng Trụ sở làm việc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bình Dương tại thành phố Thủ Dầu Một;

- Dự án nâng cấp cơ sở vật chất Bảo tàng tỉnh Bình Dương;

- Dự án xây dựng Trung tâm huấn luyện thể thao tỉnh Bình Dương;

- Dự án trùng tu, tôn tạo di tích Sở Chỉ huy tiền phương chiến dịch Hồ Chí Minh (giai đoạn 2);

- Dự án xây dựng Trung tâm Văn hóa Công nhân Lao động thị xã Bến Cát;

- Dự án xây dựng Khu thực nghiệm khoa học và công nghệ thuộc Trung tâm Ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ.

(Kèm theo Phụ lục V - mục tiêu, quy mô, nhóm dự án, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, địa điểm, thời gian và tiến độ thực hiện dự án)

II. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của 42 dự án nêu trên trình UBND tỉnh quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

III. Giao Ban Kinh tế- Ngân sách, các Ban HĐND tỉnh, Tổ đại biểu và các đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện văn bản này và báo cáo Thường trực HĐND tỉnh theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ đầu tư 42 dự án;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách;
- Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- VP: HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu VT, CV.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Cảnh

Phụ lục IV

MỤC TIÊU, QUY MÔ, NHÓM DỰ ÁN, TỔNG MỨC ĐẦU TƯ, CƠ CẤU NGUỒN VỐN, ĐỊA ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN LĨNH VỰC Y TẾ



Chậm theo công văn số 151/HĐND-KTNS ngày 22/6/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

TT	Tên dự án - chủ đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư	Nhóm dự án	Tổng mức đầu tư	Cơ cấu nguồn vốn	Địa điểm thực hiện dự án	Thời gian, tiến độ
1	Dự án xây dựng Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng - Quy mô 100 giường bệnh do UBND huyện Bàu Bàng quản lý dự án.	Giải quyết nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân do thiếu cơ sở khám chữa bệnh tại địa phương; đồng thời, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của tỉnh.	100 giường bệnh	Nhóm B	241 tỷ đồng	Ngân sách tỉnh	Khu công nghiệp và đô thị Bàu Bàng, xã Lai Uyên, huyện Bàu Bàng	2016 - 2020
2	Dự án đầu tư Thiết bị Khoa sản 300 giường Bệnh viện Đa khoa tỉnh do Ban quản lý dự án Đầu tư Xây dựng tỉnh quản lý dự án.	Đầu tư mới và đồng bộ các trang thiết bị y tế hoàn chỉnh cho Khoa sản 300 giường Bệnh viện đa khoa tỉnh nhằm đưa Khoa sản mới đi vào hoạt động phục vụ công tác khám và chữa bệnh cho bệnh nhân trên địa bàn tỉnh.	Thiết bị y tế, thiết bị văn phòng phục vụ hoạt động của Khoa sản.	Nhóm B	52 tỷ đồng	Ngân sách tỉnh	Bệnh viện Đa khoa tỉnh, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	2016 - 2020
3	Dự án xây dựng Khối kỹ thuật trung tâm và nhà quản (thuộc Khu quy hoạch chi tiết 1/500 Bệnh viện Đa khoa 1.500 giường và Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh) do Ban quản lý dự án Đầu tư Xây dựng tỉnh quản lý dự án.	Phục vụ cho khối bệnh viện chính, khối nhà quản lưu trú xác bệnh nhân từ vong và thực hiện các phẫu thuật như giải phẫu bệnh lý, giám định y khoa.	- Khối kỹ thuật trung tâm (Hệ thống cấp nước, khí y tế, hệ thống điện, máy phát điện, điện lạnh trung tâm, hệ thống PCCC); - Nhà quản.	Nhóm B	394 tỷ đồng	Ngân sách tỉnh	Phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	2016 - 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc.

BIÊN BẢN HỌP

Thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư điều chỉnh
dự án Trung tâm y tế huyện Bàu Bàng

Thời gian bắt đầu: 8h30 ngày 07/5/2020

Địa điểm: Phòng họp 1, tầng 1, Tháp A, Trung tâm hành chính tỉnh
Thành phần tham dự:

- Sở KHĐT

Ông Mai Bá Tước - Phó Giám đốc.

Ông Lai Xuân Đạt - Trưởng phòng KGVX

Bà Ngô Thị Phi Loan - Phó Trưởng phòng KGVX.

Bà Phan Thị Ngọc Hiền - Chuyên viên phòng KGVX.

Hd Sở Tài chính: Ông Đoàn Thế Hùng - Phòng Tài chính đầu tư

- Đại diện Sở Khoa học Công nghệ: Ông Trần Đình Tiến.

Đại diện Sở Y tế: Ông Bùi Đình Hiền - PTP Nghiệp vụ Y.

Ông Trần Quốc Cường - PTP KHVC.

Đại diện Sở Xây dựng: Bà Nguyễn Thị Kế Hậu - Phòng Quy hoạch

Đại diện UBND huyện Bàu Bàng:

Ông Trần Công Hiền - Chủ tịch Ban QLDA

Ông Huỳnh Minh Chiến - Phó GTĐ phụ trách TTYT huyện

Ông Trần Học Khanh - Chủ tịch Ban QLDA.

Chủ trì: Ông Mai Bá Tước - Phó Giám đốc Sở KHĐT

Thư ký: Bà Phan Thị Ngọc Hiền - Chuyên viên phòng KGVX.

Nội dung:

Ông Hiền (Ban QLDA).

Làm rõ chi phí xây dựng: Chi phí xây dựng đã được
hàng quyết định phê duyệt dự án (GA 3693 ngày 30/12/2016)
là 155.669 triệu đồng. Quá trình thiết kế, chi phí xây dựng
được thẩm định và phê duyệt là 170 tỷ.



- Lý do thiết bị tăng có lý do chính quan và đủ quan.
- Tho đảm áp giá thì duyệt dự án lấy giá trị thấp.

Ông Đạt:

- Chỉ phí xây dựng tăng, chủ đầu tư đã gửi trình, Sở Tài chính có ý kiến thống nhất hay không.
- Sở Y tế đã có thỏa thuận, cần làm rõ thêm giấy tờ về danh mục, số lượng, chủng loại.

Ông Hiền (SYT)

- Huyện Bầu Bàng phát triển công nghiệp, vị trí Trung tâm Y tế có khả năng kết nối.
- Đề nghị huyện báo thêm nhân sự chuẩn bị.
- Danh mục thiết bị đã có thỏa thuận, ký biên bản lại.
- Định hướng phát triển Bầu Bàng phòng khám đa khoa, và sản nhi.

Ông chín:

- Về đào tạo cán bộ sử dụng danh mục thiết bị, TT đã chuẩn bị phân loại sử dụng.
- Cử 1 bộ học chuyên khoa sâu chuẩn đoán hình ảnh.
- 1 bộ chuyên lâm sàng chuẩn đoán hình ảnh.
- 1 bộ học tập tại BV Ch. Rẫy.
- Về giấy phép hoạt động, TT đã có bản chuẩn bị đầy đủ.

Ông Hiền (SYT)

- Theo Quy chuẩn mới về chất lượng bệnh viện, cần bổ sung 2 phòng mới là tiếp chờ dùng đường và kiểm soát nhiễm khuẩn.

Ông Trục:

- Danh mục thiết bị chuẩn đề nghị bổ sung thêm thông tư 36, thông tư 16 để dễ so sánh (mà thêm cột số lượng theo TT 36, 16).
- Bảng báo giá của ch. Y Việt phải ghi rõ, 1 số nội dung ghi chung chung (tại thị trường VN) đã chưa rõ.

Bà Hậu:

- Sở đã có văn bản, phân xây lắp tổng phát dự toán 170 tỷ.
- như huyện báo cáo.

Ông Hùng:

- Sở Tài chính đã có văn bản, làm rõ thêm 1 số ý. Trong tờ trình

không nêu rõ quyền nhân dân chi phí xây dựng.
 Về thiết bị, về số lượng, chủng loại đồ vật cố định.
 Buộc chủ trương tham khảo báo giá. Buộc này chưa
 thẩm định giá. Lấy báo giá có cơ sở (nguyên tắc), tránh
 trường hợp lúc nào không thực hiện được (giá quá cao hoặc
 quá thấp).

Ông Hiền (Ban QLDA huyện).

Sở giao minh, cấp nhập việc tăng chi phí xây dựng.

- Ban QLDA là hồ sơ 1 số báo giá.

Bổ sung để thể hiện đúng theo ý kiến KHCN.

Ông Hùng (Sở).

Thêm vào thêm việc tăng chi phí ^{thiết bị} văn phòng.

Ông Đức (KL).

Thống nhất, xin theo ý kiến của các Sở ngành. Trong vòng 14
 ngày gửi lại để thẩm định.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 9h30 cùng ngày.

Sở Tài chính

Chức vụ

Sở KHCN

Đoàn Thế Hùng

Mai Bá Tuấn

Sở Xây dựng

Sở Y tế

Bu Mai Hiền

Nguyễn Thị Kế Hòa

UBND huyện Bàu Bàng

Sở KHCN

Ban QLDA

TXT

H. N

Nguyễn Văn Chín

Trần Đình Công



Sở Kế hoạch và Đầu tư
Tỉnh Bình Dương
04.05.2020 16:26:55 +07:00

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 6/ /GM-SKHĐT

Bình Dương, ngày 04 tháng 5 năm 2020

GIẤY MỜI

Họp thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư điều chỉnh Dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng – quy mô 100 giường bệnh (lần 2)

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Sở Y tế;
- Sở Xây dựng;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- UBND huyện Bàu Bàng.

Sở Kế hoạch và Đầu tư kính mời đại diện Quý cơ quan đến dự họp thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư điều chỉnh Dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng – quy mô 100 giường bệnh.

Chủ trì: Phó Giám đốc Mai Bá Trước.

Thời gian: 8 giờ 30 phút, thứ 5, ngày 07 tháng 5 năm 2020.

Địa điểm: Sở Kế hoạch và Đầu tư, tòa nhà Trung tâm hành chính tỉnh, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Hồ sơ đã được chuyển kèm phiếu chuyển số 735/SKHĐT-KGVX ngày 08/4/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư. Chi tiết vui lòng liên hệ chuyên viên Phan Thị Ngọc Hiền, điện thoại (02743) 827 954, 0919 910093./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban QLDA ĐTXD KV huyện BB (để phối hợp);
- Trung tâm y tế huyện BB (để phối hợp);
- Lưu: VT, KGVX, H.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Mai Bá Trước

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:1177/STC-ĐT

Bình Dương, ngày 10 tháng 4 năm 2020

V/v góp ý chủ trương đầu tư,
thẩm định nguồn vốn và khả
năng cân đối vốn.

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương tại Phiếu chuyển hồ sơ số 735/SKHĐT-KGVX và số 734/SKHĐT-KGVX ngày 08/4/2020 về việc thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đầu tư điều chỉnh dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng – quy mô 100 giường bệnh;

Sở Tài chính có ý kiến như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH DỰ ÁN

Dự án: Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng – quy mô 100 giường bệnh.

Địa điểm thực hiện dự án: Khu Công nghiệp đô thị Bàu Bàng, xã Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng.

Thời gian thực hiện: Năm 2016-2022.

Dự kiến tổng mức đầu tư: 315.793.808.697 đồng.

Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

II. NỘI DUNG GÓP Ý

1. Về nguồn vốn đầu tư: Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tính toán khả năng cân đối nguồn vốn và báo cáo cấp thẩm quyền duyệt bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm (nếu có) theo đúng quy định, đảm bảo bố trí đủ vốn theo tiến độ của dự án trước khi trình thông qua chủ trương đầu tư điều chỉnh dự án.

2. Về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp chủ đầu tư rà soát và xác định lại thời gian thực hiện dự án, tránh điều chỉnh, kéo dài thời gian trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Về việc điều chỉnh quy mô đầu tư của dự án: Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan quản lý chuyên ngành, chủ đầu tư và các đơn vị liên quan... rà soát lại quy mô đầu tư của các dự án cho phù hợp với điều kiện thực tế, đúng chế độ, chính sách của nhà nước, đảm bảo việc đầu tư dự án theo đúng định mức, tiêu chuẩn, tiết kiệm và hiệu quả.

4. Về chi phí xây dựng: chi phí xây dựng tăng so với dự án được duyệt, nhưng trong hồ sơ không thuyết minh rõ chi tiết nội dung này. Đề nghị Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn bổ sung thêm nội dung này để có căn cứ rà soát lại quy mô đầu tư của dự án cho phù hợp.

5. Về việc điều chỉnh danh mục thiết bị của dự án: đề nghị lấy ý kiến của Sở Y tế về danh mục, số lượng thiết bị cần đầu tư, cấu hình, chủng loại của các thiết bị cần thay đổi. Đồng thời khảo sát giá thị trường để khái toán dự toán cho chính xác, làm cơ sở lựa chọn nhà thầu cung cấp thiết bị với giá cả hợp lý, đúng chế độ quy định, chống lãng phí, đầu tư có hiệu quả và tiết kiệm cho ngân sách nhà nước.

6. Về chi phí kiểm toán, chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán: đề nghị tính lại theo đúng hướng dẫn của Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước.

Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, làm rõ thêm những vấn đề trên trước khi trình cấp thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, ĐT(L).

GIÁM ĐỐC



Hà Văn Út

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 834/SYT-KHTC

Bình Dương, ngày 20 tháng 4 năm 2020.

V/v góp ý kiến báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư điều chỉnh Dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng quy mô 100

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ BÌNH DƯƠNG	
ĐẾN	Số: 834
Chuyển	Ngày: 22/04/2020
Lưu hồ sơ số:	hướng dẫn

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ

hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Công văn số 151/HĐND-KTNS ngày 22/6/2016 của HĐND tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt chủ trương đầu tư 42 dự án đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 3693/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng quy mô 100 giường bệnh;

Căn cứ Quyết định số 3819/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng quy mô 100 giường bệnh;

Căn cứ Công văn số 1365/UBND-KT ngày 26/3/2020 của UBND tỉnh Bình Dương về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng quy mô 100 giường bệnh;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 735/SKHĐT-KGVX ngày 8/04/2020 về việc góp ý kiến về báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của Dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng quy mô 100 giường bệnh.

Sở Y tế thống nhất với Sở Kế hoạch và Đầu tư về báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của Dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng quy mô 100 giường bệnh, với chi tiết như sau:

1. Tên Dự án – Chủ đầu tư: Dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng quy mô 100 giường bệnh do UBND huyện Bàu Bàng quản lý dự án.
2. Mục tiêu đầu tư: giải quyết nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân do thiếu cơ sở khám chữa bệnh tại huyện Bàu Bàng.
3. Quy mô đầu tư: 100 giường bệnh.
4. Nhóm Dự án: Nhóm B.
5. Tổng mức đầu tư dự kiến: 315.793.808.697 đồng.
6. Địa điểm thực hiện: Khu công nghiệp và đô thị Bàu Bàng, xã Lai Uyên tỉnh Bình Dương.
7. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.
8. Thời gian thực hiện dự án: 2016–2022.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, Sở Y tế đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu : VT,KHTC.

GIÁM ĐỐC



Lưu Duy Lạc



Người ký: Sở Xây dựng
Email: soxd@binhduong.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Bình Dương
Thời gian ký: 30.04.2020
12:17:13 +07:00

**UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1557 /SXĐ-QHKT

Bình Dương, ngày 29 tháng 11 năm 2020

V/v góp ý đề xuất chủ trương
đầu tư điều chỉnh dự án Trung
tâm y tế huyện Bàu Bàng.

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư

Sở Xây dựng nhận được Phiếu chuyển hồ sơ số 735/SKHĐT-KGVX ngày 08/4/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư điều chỉnh dự án Trung tâm y tế huyện Bàu Bàng; Sau khi xem xét hồ sơ kèm theo, Sở Xây dựng có ý kiến như sau:

1. Các văn bản pháp lý có liên quan:

- Văn bản số 1365/UBND-KT ngày 26/3/2020 của UBND tỉnh Bình Dương về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng-quy mô 100 giường bệnh.
- Quyết định số 3819/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng-quy mô 100 giường bệnh..

2. Góp ý về nội dung hồ sơ:

- Quy mô đầu tư xây dựng đã được phê duyệt: Công trình cấp III. Tổng mức đầu tư 240.955.683.894 đồng.
- Quy mô đầu tư xây dựng xin điều chỉnh: Công trình cấp III. Tổng mức đầu tư 315.793.808.697 đồng.
- Theo nội dung Tờ trình số 57/TTr-UBND ngày 06/4/2020 của UBND huyện Bàu Bàng hiện nay Trung tâm y tế đã được xây dựng xong hoàn chỉnh. Lý do xin điều chỉnh vốn để đầu tư thiết bị. Nguyên nhân chủ quan và khách quan. Do nhu cầu về chuyên ngành y tế nên bổ sung thêm một số thiết bị cho phù hợp.
- Nội dung xây lắp đã hoàn chỉnh, không có thay đổi vì vậy sở Xây dựng không có ý kiến về nội dung này.
- Các nội dung về trang thiết bị, bố trí vốn sẽ được các sở chuyên ngành có ý kiến theo thẩm quyền.

Trên đây là ý kiến đóng góp của Sở Xây dựng chuyển Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tham mưu theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGD (b/c);
- UBND H. Bàu Bàng (d/b);
- P.QHKT;
- Lưu: VT, Hậu:



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Phạm Tuấn Anh



Sở Kế hoạch và Đầu tư
Tỉnh Bình Dương
08.04.2020 15:20:19

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 735 /SKHĐT-KGVX

Bình Dương, ngày 08 tháng 4 năm 2020

PHIẾU CHUYỂN HỒ SƠ

Căn cứ Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Theo đề nghị của UBND huyện Bàu Bàng tại Tờ trình số 57/TTr-UBND ngày 06/4/2020 về việc thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư điều chỉnh dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng – quy mô 100 giường bệnh;

Sở Kế hoạch và Đầu tư chuyển đến:

Hồ sơ đề nghị lấy ý kiến về báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: điều chỉnh dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng – quy mô 100 giường bệnh.

- Chủ đầu tư: UBND huyện Bàu Bàng

- Số lượng hồ sơ gửi lấy ý kiến: 01 bộ

(Hồ sơ gồm: Tờ trình số 57/TTr-UBND ngày 06/4/2020, báo cáo thẩm định nội bộ đề xuất chủ trương đầu tư điều chỉnh số 81/BC-UBND ngày 06/4/2020, báo cáo thẩm định nội bộ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn số 82/BC-UBND ngày 06/4/2020, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư điều chỉnh dự án số 83/BC-UBND ngày 06/4/2020 của UBND huyện Bàu Bàng).

- Tổng mức đầu tư: 315.793.808.697 đồng.

Đề nghị Quý cơ quan có ý kiến thẩm định bằng văn bản và gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư **chậm nhất ngày 17/4/2020**, để làm cơ sở trình cấp thẩm quyền phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án nêu trên./.

Nơi nhận:

- Các Sở: TC, XD, YT;
- Ban GD;
- VT, KGVX, H.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phú Hữu Minh



Sở Kế hoạch và Đầu tư
Tỉnh Bình Dương
08.04.2020 15:20:02
+07:00

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 734 /SKHĐT-KGVX

Bình Dương, ngày 08 tháng 4 năm 2020

PHIẾU CHUYỂN HỒ SƠ

Căn cứ Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Theo đề nghị của UBND huyện Bàu Bàng tại Tờ trình số 58/TTr-UBND ngày 06/4/2020 về việc thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn điều chỉnh dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng – quy mô 100 giường bệnh;

Sở Kế hoạch và Đầu tư chuyển đến: Sở Tài chính.

Hồ sơ đề nghị lấy ý kiến về thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng – quy mô 100 giường bệnh.

- Chủ đầu tư: UBND huyện Bàu Bàng.

- Số lượng hồ sơ gửi lấy ý kiến: 01 bộ.

(Hồ sơ gồm: Tờ trình số 58/TTr-UBND ngày 06/4/2020, báo cáo thẩm định nội bộ đề xuất chủ trương đầu tư điều chỉnh số 81/BC-UBND ngày 06/4/2020, báo cáo thẩm định nội bộ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn số 82/BC-UBND ngày 06/4/2020, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư điều chỉnh dự án số 83/BC-UBND ngày 06/4/2020 của UBND huyện Bàu Bàng).

- Tổng mức đầu tư điều chỉnh: 315.793.808.697 đồng.

Đề nghị Quý cơ quan có ý kiến thẩm định bằng văn bản và gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư **chậm nhất ngày 14/4/2020**, để làm cơ sở thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án nêu trên./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Ban GD;
- Lưu: VT, KGVX, H.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phú Hữu Minh



Ủy ban nhân dân tỉnh
Binh Dương
27.03.2020 15:54:28

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1365/UBND-KT
V/v điều chỉnh chủ trương
đầu tư dự án Trung tâm Y tế
huyện Bàu Bàng – quy mô
100 giường bệnh.

Bình Dương, ngày 26 tháng 3 năm 2020

Kính gửi:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND huyện Bàu Bàng.

Xét đề nghị của UBND huyện Bàu Bàng tại Tờ trình số 152/TTr-UBND ngày 04/12/2019 của UBND huyện Bàu Bàng về việc xin điều chỉnh chủ trương đầu tư công trình Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng – quy mô 100 giường bệnh; ý kiến Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 565/SKHĐT-KGVX ngày 19/3/2020;

Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận cho UBND huyện Bàu Bàng lập báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng – quy mô 100 giường bệnh theo quy định của Luật Đầu tư công. Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục cân đối, tham mưu UBND tỉnh bố trí vốn cho dự án.

2. UBND huyện Bàu Bàng khẩn trương thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định; chịu trách nhiệm đảm bảo tính đồng bộ của dự án khi hoàn thành đưa vào sử dụng. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT;
- Các Sở: TC, XD, Y tế;
- LĐVP (Lg, H), Thg, KGVX;
- Lưu: VT. 5

CHỦ TỊCH



Trần Thanh Liêm



Ủy ban nhân dân tỉnh
Binh Dương
18.12.2019 10:39:01

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 249 /TB-UBND

Bình Dương, ngày 17 tháng 12 năm 2019

THÔNG BÁO

**Ý kiến kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Trần Thanh Liêm tại buổi họp
nghe báo cáo việc gia hạn thời gian thực hiện một số dự án đầu tư công.**

Ngày 12/12/2019, tại Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh Trần Thanh Liêm đã chủ trì họp nghe báo cáo việc gia hạn thời gian thực hiện một số dự án đầu tư công.

I. Thành phần tham dự:

- Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Mai Hùng Dũng, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đặng Minh Hưng

- Các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư (Ông Nguyễn Thanh Trúc – Giám đốc), Tài chính (Ông Hà Văn Út – Giám đốc), Xây dựng (Ông Võ Hoàng Ngân – Giám đốc), Tài Nguyên và Môi trường (Ông Ngô Quang Sự - Giám đốc, Ông Phạm Xuân Ngọc – Phó Giám đốc), Công thương (Ông Nguyễn Văn Dành – Giám đốc), Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng tỉnh (Ông Nguyễn Chí Đức – Giám đốc), Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh (Ông Đoàn Văn Trương – Giám đốc);

- Các địa phương: Thành phố Thủ Dầu Một (Ông Nguyễn Văn Đông – Bí thư thành ủy, Ông Nguyễn Lộc Hà – Chủ tịch UBND); thị xã Dĩ An (Ông Võ Anh Tuấn – Phó Chủ tịch UBND); thị xã Thuận An (Ông Nguyễn Thanh Tâm – Chủ tịch UBND); thị xã Bến Cát (Ông Bùi Duy Hiền – Bí thư thị ủy, Chủ tịch UBND); thị xã Tân Uyên (Ông Đoàn Hồng Tươi – Chủ tịch UBND); huyện Bắc Tân Uyên (Ông Thái Thanh Bình – Bí thư huyện ủy, Chủ tịch UBND); huyện Bàu Bàng (Ông Nguyễn Thanh Khiêm – Bí thư huyện ủy, Ông Lê Khắc Tri – Chủ tịch UBND);

- Lãnh đạo và chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh.

II. Nội dung:

Sau khi nghe Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng tỉnh báo cáo việc gia hạn thời gian thực hiện các dự án tại Công văn số 807/QLDA-ĐB.GT ngày 21/10/2019 và Công văn số 900/QLDA-BĐHDA1 ngày 14/11/2019 cùng ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư (Báo cáo số 683/BC-SKHĐT ngày 25/11/2019), Sở Giao thông Vận tải (Công văn số 4481/SGTVT-QLCL ngày 02/12/2019); báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường và các địa phương về tình hình thực hiện giải phóng mặt bằng các dự án sử dụng ngân sách tỉnh; ý kiến phát biểu của các Sở, ngành và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh; Chủ tịch UBND tỉnh Trần Thanh Liêm đã có ý kiến kết luận, chỉ đạo như sau:

BAN NHÂN DÂN

Công tác giải phóng mặt bằng là nội dung phức tạp và thường là nguyên nhân dẫn đến điều chỉnh chủ trương đầu tư (gia hạn thời gian thực hiện dự án, điều chỉnh tổng mức đầu tư). Mặc dù Tỉnh ủy, UBND tỉnh, cấp ủy, chính quyền địa phương đã có sự quan tâm, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nhưng do phối hợp giữa các Sở, ngành, địa phương và Chủ đầu tư chưa tốt nên công việc này vẫn chưa đạt được kết quả như mong muốn. Bên cạnh đó, các Chủ đầu tư chưa quan tâm theo dõi tiến độ dự án, chưa nắm vững được trình tự thủ tục để trình cấp có thẩm quyền gia hạn thời gian kịp thời (vì điều chỉnh nội dung chủ trương đầu tư công các dự án nhóm B sử dụng ngân địa phương thuộc thẩm quyền của HĐND các cấp) gây ảnh hưởng đến việc giải ngân vốn vào dịp cuối năm và thời gian đề nghị gia hạn chưa phù hợp với thực tế dẫn đến phải trình điều chỉnh nhiều lần. Để khắc phục các tồn tại, hạn chế trên, UBND tỉnh yêu cầu các ngành, các cấp, các chủ đầu tư tập trung thực hiện các nội dung:

1. Về trình tự thủ tục thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án:

Thực hiện quy định tại Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng, UBND tỉnh đã giao cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc người quyết định đầu tư là đơn vị chủ trì thẩm định dự án (kể cả dự án điều chỉnh), tổng hợp trình phê duyệt đối với các dự án có cấu phần xây dựng sử dụng vốn đầu tư công (Công văn số 2984/UBND-KTTH ngày 18/7/2017). Tuy nhiên, điều chỉnh thời gian thực hiện dự án là nội dung liên quan đến công tác kế hoạch và bố trí vốn. Do đó, đối với trường hợp chỉ điều chỉnh thời gian thực hiện dự án, các chủ đầu tư gửi kiến nghị (trọng đó cần nêu rõ: nguyên nhân xin gia hạn; các mốc thời gian cụ thể, phù hợp với thực tế để thực hiện các công việc còn lại nhằm hạn chế việc đề nghị gia hạn nhiều lần) về cơ quan Kế hoạch và Đầu tư để thẩm định, tham mưu điều chỉnh đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định.

Đối với các trường hợp điều chỉnh thuộc thẩm quyền của HĐND các cấp, các chủ đầu tư phải có sự chuẩn bị, kiến nghị kịp thời để cơ quan Kế hoạch và Đầu tư rà soát, thẩm định tham mưu trình trước kỳ họp theo quy định.

Đề nghị cấp ủy địa phương tăng cường hơn nữa lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác đầu tư công và công tác giải phóng mặt bằng nhằm giải quyết kịp thời các vướng mắc, đảm bảo tiến độ của dự án.

2. Các dự án do Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng tỉnh làm chủ đầu tư:

Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng tỉnh rà soát các dự án cần phải điều chỉnh thời gian thực hiện và điều chỉnh các nội dung khác của chủ trương đầu tư (nếu có) thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, phối hợp với địa phương nắm bắt tiến độ thực hiện giải phóng mặt bằng báo cáo cụ thể nguyên nhân điều chỉnh, các mốc thời gian hoàn thành đền bù giải tỏa, thi công, kiểm toán quyết toán gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để thẩm định, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét điều chỉnh tại kỳ họp gần nhất; rà soát, xử lý nghiêm các trường hợp kéo dài thời gian thực hiện do nhà thầu yếu kém, chây ỳ.

Đối với dự án Xây dựng đường từ ngã ba Mười Muộn đi ngã ba Tân Thành: Tiến độ thi công gói thầu số 01 rất chậm, việc tổ chức thi công làm ô nhiễm môi trường, mất an toàn giao thông gây bức xúc trong nhân dân; thị ủy Tân Uyên đã có văn bản số 1531-CV/TU ngày 09/12/2019 kiến nghị Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo. Yêu cầu Sở Giao thông Vận tải tiến hành kiểm tra công tác tổ chức thi công của chủ đầu tư, nhà thầu và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Yêu cầu Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng tỉnh có biện pháp hữu hiệu đôn đốc nhà thầu thi công đẩy nhanh tiến độ, giữ gìn vệ sinh môi trường, đảm bảo an toàn giao thông trong thời gian thi công nhằm phục vụ người dân đi lại nhất là trong dịp Tết Nguyên Đán sắp tới; trường hợp cần thiết thì rà soát, chấm dứt hợp đồng để lựa chọn nhà thầu khác có đủ năng lực thực hiện.

UBND thành phố Thủ Dầu Một khẩn trương thực hiện thủ tục đầu tư khu tái định cư giai đoạn 2 và tập trung giải quyết các trường hợp vướng mắc còn lại để hoàn thành dự án Bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho khu Quy hoạch các bệnh viện và một số công trình của Nhà nước.

Đề nghị UBND thị xã Thuận An, Dĩ An tập trung, phấn đấu hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng cho dự án Nâng cấp, mở rộng đường ĐT743 (đoạn từ miếu Ông Cù đến nút giao Sóng Thần), dự án Đường Mỹ Phước – Tân Vạn theo kế hoạch đã đề ra; Văn phòng UBND tỉnh tham mưu UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo Tổng Công ty Becamex tiếp nhận mặt bằng do địa phương bàn giao để triển khai thi công.

UBND thị xã Bến Cát, huyện Bàu Bàng xử lý dứt điểm các trường hợp còn lại trong công tác giải phóng mặt bằng của dự án Đường Tạo lực Mỹ Phước – Bàu Bàng (đoạn từ đường 7B đến khu công nghiệp Bàu Bàng) để bàn giao mặt bằng cho Tổng Công ty Becamex đẩy nhanh tiến độ thi công. Đối với kiến nghị của UBND huyện Bàu Bàng về xây dựng khu tái định cư, địa phương có văn bản nêu nội dung cụ thể gửi về Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Về dự án Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đường Mỹ Phước – Tân Vạn nói dài về hướng Khu công nghiệp Mỹ Phước II và III: UBND thị xã Bến Cát tập trung thực hiện giải tỏa hết các trường hợp để có thể thi công thông tuyến; đối với trường hợp phải cưỡng chế thì củng cố hồ sơ, cân nhắc thời điểm thích hợp để thực hiện

Các đơn vị có liên quan nỗ lực, phấn đấu hoàn thành thông xe tuyến đường Quốc lộ 1A – Tân Vạn – Mỹ Phước – Bàu Bàng để kịp tổ chức khánh thành chào mừng Đại hội đại biểu Tỉnh Đảng bộ lần thứ XI vào quý IV năm 2020.

3. Nội dung khác:

Về đề xuất hỗ trợ đầu tư mới tuyến đường và hệ thống điện dọc theo Sông Bé của UBND huyện Bắc Tân Uyên tại Tờ trình số 3335/TTr-UBND ngày 10/12/2019: Sau khi có văn bản chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, địa phương có đề xuất sơ bộ về quy mô, nguồn vốn đầu tư gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để phối hợp với Sở Tài chính thống nhất tham mưu UBND tỉnh xem xét.

Trên đây là ý kiến kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Trần Thanh Lãm tại cuộc họp ngày 12/12/2019; UBND tỉnh thông báo để các đơn vị có liên quan biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT.TU, TT.HĐND;
- CT, các PCT;
- Sở Ban, ngành, đoàn thể⁽⁶⁰⁾;
- Các Ban QLDA trực thuộc UBND tỉnh;
- Cấp ủy, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Tổng Công ty Becamex;
- LĐVP (Lg, Th), Thg, KT, TH;
- Lưu: VT. **72**

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Võ Văn Lượng

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán thiết bị theo xây lắp

Công trình: Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng – Quy mô 100 giường bệnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 03 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Xét đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện tại Tờ trình số 138/TTr-BQL ngày 03 tháng 9 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán thiết bị theo xây lắp công trình: Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng – Quy mô 100 giường bệnh với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng – Quy mô 100 giường.
2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng. Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện.
3. Các gói thầu thiết bị theo xây lắp:

STT	Tên thiết bị theo xây lắp
A	Hệ thống âm thanh công cộng - Âm thanh hội trường - Camera quan sát
B	Hệ thống mạng điện thoại - Mạng máy tính
C	Hệ thống chuông báo gọi y tá -
D	Hệ thống xếp hàng tự động
E	Hệ thống trạm xử lý nước thải

F	Hệ thống khí y tế
G	Hệ thống điều hòa không khí - Thông gió
H	Hệ thống nước tiết trùng
I	Hệ thống thang máy
K	Hệ thống PCCC

4. Tổ chức tư vấn thẩm định giá: Công ty Cổ phần thẩm định giá BTCvalue.

5. Địa điểm xây dựng: Khu công nghiệp – Đô thị huyện Bàu Bàng.

6. Tổng dự toán thiết bị theo xây lắp: 35.811.662.556 đồng.

Trong đó:

- Chi phí thiết bị theo xây lắp sau thuế: 32.293.723.304 đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 790.021.904 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 414.651.407 đồng.
- Chi phí khác: 607.948.676 đồng.
- Chi phí dự phòng: 1.705.317.265 đồng.

7. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

8. Hình thức quản lý dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện quản lý dự án.

Điều 2. Sau khi dự toán thiết bị theo xây lắp công trình được duyệt, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện có trách nhiệm quản lý và thực hiện công trình theo đúng các quy định về đầu tư xây dựng hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /*Đ*

Nơi nhận:

- TT. HU, TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT. ✓

CHỦ TỊCH



Lê Khắc Tri

BẢNG CHI TIẾT TỔNG MỨC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	KÝ HIỆU	CÁCH TÍNH	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	GIÁ TRỊ SAU THUẾ
1	Chi phí thiết bị theo xây lắp	G_{TB}	$GTB1 + GTB2$	29.357.930.276	2.935.793.028	32.293.723.304
1.1	Hệ Thống Âm Thanh Công Cộng - Âm Thanh Hội Trường - Camera Quan Sát	$G_{TB1.1}$	Xem phụ lục 1	1.971.968.900	197.196.890	2.169.165.790
1.2	Hệ Thống Mạng Điện Thoại - Mạng Máy Tính	$G_{TB1.2}$	Xem phụ lục 1	2.574.898.750	257.489.875	2.832.388.625
1.3	Hệ Thống Chuông Báo Gọi Y Tá	$G_{TB1.3}$	Xem phụ lục 1	727.028.600	72.702.860	799.731.460
1.4	Hệ Thống Xếp Hàng Tự Động	$G_{TB1.4}$	Xem phụ lục 1	605.267.500	60.526.750	665.794.250
1.5	Hệ Thống Trạm Xử Lý Nước Thải	$G_{TB1.5}$	Xem phụ lục 1	3.633.700.000	363.370.000	3.997.070.000
1.6	Hệ Thống Khí Y Tế	$G_{TB2.1}$	Xem phụ lục 1	4.040.482.788	404.048.279	4.444.531.067
1.7	Hệ Thống Điều Hòa Không Khí - Thông Gió	$G_{TB2.2}$	Xem phụ lục 1	7.818.483.465	781.848.347	8.600.331.812
1.8	Hệ Thống Nước Tiết Trúng	$G_{TB2.3}$	Xem phụ lục 1	4.533.373.000	453.337.300	4.986.710.300
1.9	Hệ Thống Thang Máy	$G_{TB2.4}$	Xem phụ lục 1	3.181.818.182	318.181.818	3.500.000.000
1.10	Hệ Thống PCCC	$G_{TB2.5}$	Xem phụ lục 1	270.909.091	27.090.909	298.000.000
2	Chi phí quản lý dự án	G_{QLDA}	$GTBtt \times 2,691\%$	790.021.904		790.021.904
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	G_{TV}	$(3.1 + \dots + 3.3)$	376.955.825	37.695.582	414.651.407
3.1	Chi phí giám sát lắp đặt thiết bị theo xây lắp	TV2	$(GTBtt) \times 0,844\%$	247.780.932	24.778.093	272.559.025
3.2	Chi phí thẩm định giá thiết bị	TV3	$(GTBtt) \times 0,145\%$	42.568.999	4.256.900	46.825.899
3.3	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT gói thầu thiết bị theo xây lắp	TV4	$GTBtt \times 0,295\%$	86.605.894	8.660.589	95.266.483
4	Chi phí Khác	G_K	$(4.1 + \dots + 6.6)$	572.832.120	35.116.556	607.948.676
4.1	Chi phí bảo hiểm thiết bị	K1	$(GTBtt) \times 0,1\%$	29.357.930	2.935.793	32.293.723